

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chương trình hành động Quốc gia về người cao tuổi trên địa bàn huyện năm 2025

Thực hiện Kế hoạch số 768/KH-UBND ngày 10/3/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc triển khai thực hiện Chương trình hành động Quốc gia về người cao tuổi trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2025; Căn cứ Kế hoạch số 56/KH-UBND ngày 25/3/2022 của Ủy ban nhân dân huyện Ia H'Drai về việc triển khai thực hiện Chương trình hành động quốc gia về người cao tuổi trên địa bàn huyện Ia H'Drai, giai đoạn 2022 - 2025; Ủy ban nhân dân huyện ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình trên địa bàn huyện năm 2025 (*Kế hoạch*), cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy, chính quyền; nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành và toàn xã hội trong việc thực hiện công tác bảo vệ, chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi. Đảm bảo thực hiện hiệu quả mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra tại Kế hoạch số 768/KH-UBND ngày 10/3/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum.

- Tiếp tục thực hiện đầy đủ các quyền lợi, nghĩa vụ của người cao tuổi và nâng cao chất lượng chăm sóc người cao tuổi phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của huyện. Tạo điều kiện để người cao tuổi tham gia đầy đủ vào các hoạt động của xã hội, tiếp tục phát huy truyền thống chăm lo và kính trọng thế hệ người cao tuổi, phát huy đầy đủ vai trò của người cao tuổi trong sự nghiệp đổi mới, xây dựng và bảo vệ tổ quốc.

2. Yêu cầu

- Nội dung Kế hoạch phải bám sát nội dung, nhiệm vụ Chương trình, Kế hoạch số 768/KH-UBND ngày 10/3/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum; Kế hoạch số 56/KH-UBND ngày 25/3/2022 của Ủy ban nhân dân huyện Ia H'Drai về việc triển khai thực hiện Chương trình hành động quốc gia về người cao tuổi trên địa bàn huyện Ia H'Drai, giai đoạn 2022 - 2025 và các quy định pháp luật liên quan.

- Việc triển khai thực hiện các hoạt động phải đảm bảo thiết thực, hiệu quả và phù hợp với tình hình thực tế của từng đơn vị, địa phương; các hoạt động cần tập trung hướng về cơ sở.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Nâng cao chất lượng sống của người cao tuổi, trong đó nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe và đời sống tinh thần cho người cao tuổi; phát huy vai trò, trí tuệ, kinh nghiệm của người cao tuổi, tham gia các hoạt động về kinh tế, văn hóa, thể dục, thể thao và các hoạt động phù hợp với tuổi tác, sức khỏe, nhu cầu và khả năng của người cao tuổi. Phát triển, nâng cao chất lượng hệ thống dịch vụ chăm sóc xã hội người cao tuổi, chú trọng người cao tuổi là người khuyết tật, người thuộc diện nghèo không có người phụng dưỡng, người dân tộc thiểu số; nâng cao nhận thức của người dân, tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy, chính quyền địa phương trong công tác chăm sóc người cao tuổi, thực hiện đầy đủ các chính sách cho người cao tuổi đảm bảo theo đúng quy định.

- Tiếp tục phát huy tối đa tiềm năng, vai trò, kinh nghiệm, tri thức của người cao tuổi tham gia vào các hoạt động văn hóa, xã hội, giáo dục, việc làm, kinh tế, chính trị phù hợp với nguyện vọng, nhu cầu, khả năng; thực hiện đầy đủ các quyền lợi và nghĩa vụ của người cao tuổi.

- Tăng cường sức khỏe về thể chất và tinh thần, phòng chống ngược đãi người cao tuổi; nâng cao chất lượng mạng lưới y tế chăm sóc sức khỏe, phòng bệnh, khám, chữa bệnh và quản lý các bệnh mãn tính cho người cao tuổi; xây dựng môi trường thuận lợi để người cao tuổi tham gia các hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch, vui chơi, giải trí.

- Tiếp tục nghiên cứu đề xuất hoàn thiện chính sách trợ giúp xã hội hướng tới đảm bảo mức sống tối thiểu cho người cao tuổi; phát triển, nâng cao chất lượng hệ thống dịch vụ chăm sóc xã hội người cao tuổi, chú trọng người cao tuổi là người khuyết tật, người thuộc diện nghèo không có người phụng dưỡng, người dân tộc thiểu số, người sống ở vùng kinh tế - xã hội khó khăn; huy động các tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp có đủ điều kiện tham gia cung cấp dịch vụ chăm sóc người cao tuổi trên địa bàn.

2. Chỉ tiêu cụ thể đến cuối năm 2025

- Phần đầu đạt ít nhất 50% người cao tuổi có nhu cầu và khả năng lao động có việc làm; 20 hộ gia đình có người cao tuổi có nhu cầu và đủ điều kiện được vay vốn khởi nghiệp, phát triển sản xuất, kinh doanh với lãi suất ưu đãi.

- Trên địa bàn mỗi xã có các loại hình câu lạc bộ văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao của người cao tuổi, thu hút ít nhất 50% người cao tuổi tham gia luyện tập thể dục, thể thao, ít nhất 10% người cao tuổi tham gia văn hóa, văn nghệ.

- Trên địa bàn mỗi xã có Câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau hoặc các mô hình câu lạc bộ khác chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi, thu hút ít nhất 70% người cao tuổi trên địa bàn tham gia.

- Trên địa bàn mỗi xã có Quỹ chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi.

- 100% người cao tuổi có thẻ bảo hiểm y tế; ít nhất 95% người cao tuổi được chăm sóc sức khỏe ban đầu kịp thời, khám sức khỏe định kỳ, lập hồ sơ theo dõi sức khỏe; 100% người cao tuổi khi ốm đau, dịch bệnh được khám chữa bệnh và được hưởng sự chăm sóc của gia đình và cộng đồng.

- Phần đầu đạt ít nhất 80% người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn, bệnh tật được tiếp cận các dịch vụ y tế dưới nhiều hình thức khác nhau; 70% người cao tuổi khuyết tật được sàng lọc, phát hiện các dạng khuyết tật và được can thiệp, phục hồi chức năng.

- 100% người cao tuổi tâm thần nặng, người cao tuổi lang thang được tiếp nhận, chăm sóc, phục hồi chức năng tại các cơ sở trợ giúp xã hội.

- 100% người cao tuổi không phải sống trong nhà tạm, dột nát.

- 100% người cao tuổi nghèo, không có người phụng dưỡng được hưởng các chính sách trợ giúp xã hội theo quy định của pháp luật.

- 100% người cao tuổi có khó khăn về tài chính, bị bạo lực, bạo hành được cung cấp dịch vụ trợ giúp pháp lý theo quy định của pháp luật trợ giúp pháp lý khi có nhu cầu.

- Phần đầu đạt ít nhất 50% gia đình có người cao tuổi bị bệnh suy giảm trí nhớ, khuyết tật nặng và có vấn đề khó khăn khác được tập huấn, hướng dẫn, nâng cao nhận thức, kỹ năng về chăm sóc, trợ giúp và phục hồi chức năng cho người cao tuổi.

- Hệ thống truyền thanh cấp huyện, cấp xã có chuyên mục về người cao tuổi phát hành, truyền dẫn, phát sóng ít nhất 01 lần/tuần; ít nhất 50% người cao tuổi tiếp cận và sử dụng được các sản phẩm công nghệ thông tin, truyền thông.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Hoạt động tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về các vấn đề liên quan đến người cao tuổi

- Tăng cường công tác tuyên truyền thường xuyên, xây dựng các chuyên mục, chuyên đề về người cao tuổi trên các phương tiện thông tin đại chúng. Nâng cao chất lượng tin bài, phát sóng các chuyên mục về người cao tuổi trên các đài truyền thanh, hệ thống truyền thanh cơ sở.

- Tăng cường công tác phổ biến, truyền đạt những thông tin, kiến thức khoa học nhằm hạn chế các nguy cơ gây bệnh ở người cao tuổi, tăng cường an toàn trong sử dụng thuốc, chống lạm dụng thuốc chữa bệnh đối với người cao tuổi. Tuyên truyền xây dựng nếp sống, môi trường ứng xử văn hóa phù hợp đối với người cao tuổi ở cộng đồng và gia đình; khuyến khích con cháu, dòng họ, cộng đồng xã hội chăm sóc người cao tuổi; khuyến khích người cao tuổi phát huy trí tuệ, kinh nghiệm tích cực xây dựng gia đình, dòng họ, cộng đồng xã hội gắn kết, văn minh; nêu gương sáng, chí bền cho con, cháu noi theo.

- Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu và phổ biến pháp luật về người cao tuổi, kỹ năng chăm sóc người cao tuổi cho gia đình người cao tuổi, cán bộ, nhân viên trợ giúp xã hội, công tác xã hội. Đẩy mạnh các hoạt động phối hợp giữa cộng đồng, nhà trường và gia đình nhằm tuyên truyền giáo dục truyền thống "kính lão trọng thọ", biết ơn và giúp đỡ người cao tuổi, chăm sóc người cao tuổi cô đơn không nơi nương tựa tại cộng đồng.

- Vận động người cao tuổi tham gia các hoạt động kinh tế, văn hóa, chính trị, xã hội tại địa phương; phát triển phong trào già làng, trưởng bản, người cao tuổi có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa để xây dựng làng văn hóa, phát huy bản sắc dân tộc, xóa bỏ hủ tục lạc hậu.

2. Trợ giúp y tế, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi

- Thực hiện hiệu quả các chính sách pháp luật về chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng và các chính sách khám chữa bệnh bảo hiểm y tế cho người cao tuổi nhất là người cao tuổi thuộc hộ nghèo, người cao tuổi thuộc diện có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

- Tiếp tục triển khai, thực hiện hiệu quả Kế hoạch 1211/KH-UBND ngày 15 tháng 4 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi trên địa bàn tỉnh Kon Tum đến năm 2030⁽¹⁾ trên địa bàn.

- Triển khai thực hiện kịp thời chăm sóc sức khỏe ban đầu, khám sức khỏe định kỳ, lập sổ quản lý theo dõi sức khỏe người cao tuổi ở tuyến xã, ưu tiên nhóm người cao tuổi từ 80 tuổi trở lên và từng bước mở rộng đến nhóm từ 65 tuổi trở lên; thực hiện khám chữa bệnh tại nhà cho người cao tuổi không có điều kiện đến cơ sở khám chữa bệnh, thông qua thông tin khám sức khỏe định kỳ, thông qua thông tin khám bệnh, chữa bệnh người cao tuổi tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tại các Trung tâm Y tế, lập file quản lý bệnh mãn tính người cao tuổi theo nhóm bệnh và theo từng địa phương.

- Xây dựng, phát triển và đầu tư cơ sở vật chất, kỹ thuật nhằm nâng cao chất lượng hoạt động của bộ phận lão khoa ở bệnh viện tuyến địa phương.

- Phát triển mạng lưới nhân viên chăm sóc, thực hiện tư vấn chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng cho người cao tuổi tại nhà và cộng đồng; tổ chức các hoạt động tập huấn, nâng cao năng lực cho đội ngũ nhân viên, cộng tác viên, tình nguyện viên làm công tác tư vấn, chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng cho người cao tuổi.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng, huấn luyện và hướng dẫn để người cao tuổi tự chăm sóc sức khỏe cho bản thân và thành viên gia đình chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi; giám sát, đánh giá việc thực hiện khám sức khỏe định kỳ, việc quản lý bệnh mãn tính cho người cao tuổi tại địa phương.

3. Phát triển mạng lưới cơ sở trợ giúp xã hội cung cấp dịch vụ chăm sóc, phục hồi chức năng đối với người cao tuổi

- Tiếp tục rà soát, đề xuất việc thực hiện quy hoạch, phát triển mạng lưới các cơ sở trợ giúp xã hội (*công lập và ngoài công lập*) trên địa bàn; trong đó ưu tiên chăm sóc, phục hồi chức năng cho người cao tuổi có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn; tạo điều kiện thuận lợi khuyến khích các cá nhân, tổ chức thành lập cơ sở trợ giúp xã hội chăm sóc người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn và mô hình trợ giúp người cao tuổi có thu phí trên địa bàn.

⁽¹⁾ Theo Quyết định số 1579/QĐ-TTg ngày 13/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi đến năm 2030.

- Thường xuyên rà soát đề xuất hỗ trợ đầu tư cho các cơ sở trợ giúp xã hội về cơ sở vật chất, kỹ thuật và trang thiết bị đạt tiêu chuẩn quy định, bảo đảm có các phân khu chức năng, các hạng mục công trình đáp ứng hoạt động chăm sóc, phục hồi chức năng cho người cao tuổi đối với cơ sở bảo trợ xã hội chăm sóc nuôi dưỡng người cao tuổi công lập.

4. Trợ giúp giáo dục nghề nghiệp, tạo việc làm và hỗ trợ sinh kế, nhà ở cho người cao tuổi

- Triển khai chính sách về việc làm, dạy nghề, đào tạo chuyển đổi nghề phù hợp với người cao tuổi.

- Thực hiện giới thiệu việc làm, hỗ trợ phương tiện sản xuất, chuyển giao công nghệ, tiêu thụ sản phẩm và vốn đầu tư phát triển sản xuất đối với người cao tuổi trực tiếp sản xuất, kinh doanh, ưu tiên hỗ trợ người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn.

- Lồng ghép hiệu quả Chương trình giải quyết việc làm và Chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo bền vững; trong đó ưu tiên hỗ trợ kinh phí mô hình sinh kế đối với gia đình có người cao tuổi.

- Triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách: trợ giúp xã hội khẩn cấp, trợ giúp xã hội thường xuyên tại cộng đồng đối với người cao tuổi thuộc diện bảo trợ xã hội, người cao tuổi gặp khó khăn đột xuất do thiên tai, dịch bệnh,...; công tác chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi; trợ cấp tết cho người cao tuổi là đối tượng bảo trợ xã hội đang hưởng trợ cấp hàng tháng tại cộng đồng; chính sách hỗ trợ người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn và các chính sách khác có liên quan đến người cao tuổi.

- Triển khai thực hiện “Tháng hành động vì người cao tuổi Việt Nam” năm 2025.

- Hỗ trợ thực hiện thí điểm mô hình khởi nghiệp phù hợp với người cao tuổi; hỗ trợ các cơ sở của người cao tuổi phát triển sản xuất kinh doanh, dịch vụ phù hợp quy mô, trình độ quản lý, mô hình sinh kế đối với gia đình có người cao tuổi; ưu tiên được vay vốn với lãi suất ưu đãi để tạo việc làm, tăng thu nhập.

- Khuyến khích các tổ chức, cá nhân nhận phụng dưỡng, chăm sóc người cao tuổi cô đơn, đời sống khó khăn; phát triển và nâng cao chất lượng hoạt động các cơ sở chăm sóc người cao tuổi; khuyến khích và hỗ trợ các hoạt động quan tâm, chăm sóc người cao tuổi của gia đình, cộng đồng.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng và chuẩn hóa các cơ sở trợ giúp xã hội có chức năng nuôi dưỡng, chăm sóc người cao tuổi theo quy định.

- Hỗ trợ xây dựng mô hình nhà xã hội chăm sóc người cao tuổi độc thân, người cao tuổi cô đơn không nơi nương tựa, bảo đảm người cao tuổi không phải sống trong nhà dột, nát.

5. Trợ giúp người cao tuổi tham gia hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch

- Triển khai thực hiện các thiết chế văn hóa cộng đồng; xây dựng nếp sống, môi trường ứng xử văn hóa phù hợp đối với người cao tuổi ở cộng đồng và gia

đình; đẩy mạnh hoạt động giáo dục nêu gương, giáo dục giá trị văn hóa trong gia đình; khuyến khích con cháu, dòng họ, cộng đồng xã hội chăm sóc người cao tuổi.

- Phát triển hệ thống câu lạc bộ về văn hóa, thể dục, thể thao phù hợp đối với người cao tuổi; nhân rộng mô hình Câu lạc bộ liên thế hệ giúp nhau chăm sóc người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn ổn định cuộc sống, hòa nhập cộng đồng.

- Tạo điều kiện phát triển các môn thể thao phù hợp với người cao tuổi tham gia tập luyện; tổ chức các hoạt động văn hóa, thể dục - thể thao, vui chơi giải trí phù hợp với người cao tuổi; hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi cho việc hình thành các câu lạc bộ văn hoá, thể thao của người cao tuổi ở địa phương.

- Chỉ đạo các cơ quan đơn vị liên quan triển khai thực hiện chính sách về giảm giá vé, phí dịch vụ đối với người cao tuổi khi tham quan di tích văn hóa, lịch sử, bảo tàng, danh lam thắng cảnh, thể dục thể thao; tham gia giao thông công cộng.

- Tổ chức các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ về kỹ năng, phương pháp hỗ trợ người cao tuổi khi tham gia các hoạt động du lịch.

6. Phát huy vai trò người cao tuổi

- Động viên, khuyến khích người cao tuổi phát huy trí tuệ, kinh nghiệm tích cực xây dựng gia đình, dòng họ, cộng đồng xã hội gắn kết, văn minh; nêu gương sáng, chí bền cho con, cháu noi theo.

- Vận động người cao tuổi tham gia xây dựng hệ thống chính trị, tham gia các tổ chức Đảng, chính quyền, Mặt trận, đoàn thể ở cơ sở; các hoạt động kinh tế, văn hóa, chính trị, xã hội tại địa phương; phát triển phong trào già làng, trưởng thôn, người cao tuổi có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa để xây dựng làng văn hóa, phát huy bản sắc dân tộc, xóa bỏ hủ tục lạc hậu.

- Phối hợp báo cáo tổng kết đánh giá kết quả thực hiện Đề án nhân rộng mô hình Câu lạc bộ Liên thế hệ tự giúp nhau giai đoạn đến năm 2025 trên địa bàn⁽²⁾, kịp thời biểu dương khen thưởng các đơn vị hoạt động hiệu quả; đồng thời đề ra giải pháp để tiếp tục triển khai, nhân rộng trong thời gian tới.

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động, các phong trào: “Tuổi cao - gương sáng”; “ông bà, cha mẹ mẫu mực, con cháu hiếu thảo”; làm nòng cốt trong phong trào toàn dân chăm sóc, phụng dưỡng, phát huy vai trò người cao tuổi. Tổ chức hội “tổng kết phong trào thi đua yêu nước “Tuổi cao-Gương sáng” giai đoạn 2021-2025 theo kế hoạch của Trung ương Hội Người cao tuổi Việt Nam.

- Tiếp tục thực hiện phong trào thi đua người cao tuổi làm kinh tế giỏi giai đoạn 2024-2028 trong hệ thống Hội người cao tuổi cơ sở toàn tỉnh.

7. Trợ giúp người cao tuổi sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông

⁽²⁾ Theo Kế hoạch số 327/KH-UBND ngày 27/01/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Duy trì, phát triển, nâng cấp các cổng, trang tin điện tử hỗ trợ người cao tuổi trong việc chăm sóc sức khỏe, nâng cao đời sống tinh thần, phát huy vai trò của người cao tuổi.

- Nghiên cứu, ứng dụng phát triển các công nghệ thông tin và truyền thông phục vụ hoạt động học tập, giảng dạy, truyền nghề, sản xuất kinh doanh, phục vụ nhu cầu sinh hoạt hàng ngày, nâng cao chất lượng cuộc sống của người cao tuổi.

8. Trợ giúp pháp lý đối với người cao tuổi

- Tăng cường thực hiện hoạt động trợ giúp pháp lý tại địa phương, nơi nhiều người cao tuổi khó khăn về tài chính, bị bạo lực, bạo hành có nhu cầu trợ giúp pháp lý, các câu lạc bộ người cao tuổi, các cơ sở trợ giúp xã hội khi có yêu cầu và phù hợp với điều kiện của địa phương.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, tăng cường năng lực cho đội ngũ thực hiện công tác trợ giúp pháp lý đối với người cao tuổi.

- Tổ chức các hoạt động truyền thông về trợ giúp pháp lý đối với người cao tuổi thông qua các hình thức, hoạt động phù hợp như: Tổ chức hoạt động tư vấn pháp lý theo mô hình câu lạc bộ; lồng ghép các hoạt động phổ biến chính sách pháp luật đối với người cao tuổi; tờ rơi, tờ gấp có nội dung liên quan đến chính sách đối với người cao tuổi.

9. Phòng chống dịch bệnh, giảm nhẹ thiên tai đối với người cao tuổi

- Xây dựng tài liệu và tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác trợ giúp hoạt động phòng chống dịch bệnh và giảm nhẹ thiên tai đối với người cao tuổi.

- Xây dựng và thực hiện hiệu quả thí điểm mô hình phòng chống dịch bệnh và giảm nhẹ thiên tai phù hợp với người cao tuổi tại các cơ sở trợ giúp xã hội và cộng đồng.

- Triển khai, thực hiện ứng dụng công nghệ giúp người cao tuổi nhận thông tin cảnh báo sớm để ứng phó với dịch bệnh và thiên tai.

10. Nâng cao năng lực cho đội ngũ làm công tác trợ giúp người cao tuổi

- Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực/phổ biến chính sách về người cao tuổi cho đội ngũ cán bộ, nhân viên, cộng tác viên làm công tác người cao tuổi, cán bộ hội/chi hội người cao tuổi và tập huấn kỹ năng, phương pháp chăm sóc và phục hồi chức năng cho người cao tuổi; thiết kế các video dạy các kỹ năng cho gia đình, người cao tuổi để chăm sóc và phục hồi chức năng cho người cao tuổi tại cộng đồng; tổ chức học tập, trao đổi kinh nghiệm giữa các địa phương trong công tác trợ giúp xã hội đối với người cao tuổi.

- Thực hiện công tác kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện các chính sách, pháp luật đối với người cao tuổi; việc triển khai thực hiện Đề án nhân rộng mô hình Câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau trên địa bàn.

11. Tăng cường công tác truyền thông về người cao tuổi và vấn đề già hóa dân số

Đa dạng hóa hình thức truyền thông, nâng cao nhận thức của các cơ quan đơn vị, ngành và cộng đồng xã hội về tác động và thích ứng với vấn đề già hóa dân số, biến đổi khí hậu, dịch bệnh, cách mạng công nghiệp lần thứ tư, chuyển đổi số tác động đến đời sống của người cao tuổi; trách nhiệm của gia đình, cộng đồng xã hội và nhà nước trong việc chăm sóc, phát huy vai trò của người cao tuổi. Lồng ghép tuyên truyền các vấn đề liên quan đến người cao tuổi trong thực hiện kế hoạch phát triển công tác xã hội trên địa bàn.

12. Triển khai hệ thống theo dõi, giám sát, đánh giá; cơ sở dữ liệu về người cao tuổi

- Triển khai thực hiện hệ thống theo dõi, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình vào cuối năm 2025; tổng hợp, báo cáo, phổ biến thông tin kết quả thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Kế hoạch cho các cơ quan liên quan tại địa phương.

- Nghiên cứu xây dựng cơ sở dữ liệu, khảo sát, hệ thống thông tin quản lý người cao tuổi trên địa bàn làm cơ sở xây dựng Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia về người cao tuổi đến năm 2035 tầm nhìn đến năm 2045⁽³⁾.

13. Hỗ trợ hoạt động đối với tổ chức của người cao tuổi

- Nghiên cứu kiện toàn mô hình tổ chức, phát huy vai trò Hội người cao tuổi; tạo điều kiện hỗ trợ người cao tuổi tiếp tục đóng góp vai sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

- Thực hiện chính sách hỗ trợ hoạt động Hội Người cao tuổi phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương theo hướng dẫn của các cấp thẩm quyền.

- Nghiên cứu phát triển Quỹ chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi, các mô hình câu lạc bộ; nghiên cứu thành lập, duy trì và phát triển các mô hình câu lạc bộ, nhất là mô hình câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau⁽⁴⁾; các phong trào chăm sóc phát huy vai trò người cao tuổi và phong trào tham gia xây dựng nông thôn mới; bảo vệ môi trường; phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Ngân sách nhà nước: Được bố trí, cân đối trong kinh phí hoạt động thường xuyên năm 2025 của địa phương theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

2. Lồng ghép kinh phí từ các chương trình, dự án, đề án có liên quan và các nguồn vốn viện trợ, tài trợ; các nguồn vốn đầu tư của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài và những nguồn vốn hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân

⁽³⁾ Theo Quyết định số 383/QĐ-TTg ngày 21/02/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chiến lược quốc gia về người cao tuổi đến năm 2035 tầm nhìn đến năm 2045.

⁽⁴⁾ Theo Kế hoạch 327/KH-UBND ngày 27 tháng 01 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan; Ủy ban nhân dân các xã triển khai thực hiện Kế hoạch này.

- Phối hợp triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng cho người cao tuổi; Tham mưu triển khai hưởng ứng Tháng hành động vì người cao tuổi Việt Nam năm 2025.

- Theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp báo cáo Sở Y tế và Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

2. Phòng Nội vụ: Triển khai chính sách về việc làm, dạy nghề, đào tạo chuyển đổi nghề phù hợp với người cao tuổi; thực hiện giới thiệu việc làm, hướng nghiệp cho người cao tuổi, ưu tiên hỗ trợ người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn.

3. Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin

- Hướng dẫn hoạt động của các Câu lạc bộ văn hóa, thể dục - thể thao của người cao tuổi; nghiên cứu phối hợp với các tổ chức đoàn thể tổ chức các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục - thể thao của người cao tuổi; hướng dẫn và mở các lớp tập huấn, bồi dưỡng cán bộ thể dục - thể thao cho các câu lạc bộ sức khỏe người cao tuổi; hướng dẫn và tổ chức các cuộc hội thao, liên hoan văn nghệ dành cho người cao tuổi.

- Hướng dẫn các cơ quan báo chí, truyền thông phối hợp chặt chẽ với Sở Y tế và các đơn vị liên quan thực hiện nội dung tuyên truyền về các hoạt động liên quan đến Người cao tuổi; tăng thời lượng phát sóng, số lượng tin, bài, chuyên đề về Người cao tuổi nhằm nâng cao nhận thức về các vấn đề liên quan đến người cao tuổi đảm bảo thiết thực, hiệu quả.

4. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị

- Phối hợp với các cơ quan đơn vị liên quan hướng dẫn thực hiện các Chương trình, dự án, đề án hỗ trợ về nhà ở cho người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn theo chủ trương của Chính phủ và hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương.

- Hướng dẫn các quy định ưu tiên, hỗ trợ người cao tuổi trong việc đi lại trên các phương tiện giao thông công cộng như xe buýt, xe khách tuyến cố định; đề nghị các đơn vị vận tải thực hiện việc ưu tiên vị trí ngồi, giúp đỡ người cao tuổi đi lại thuận tiện và có chính sách về giảm giá vé theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 06/2011/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật người cao tuổi; phối hợp kiểm tra, giám sát các đơn vị kinh doanh vận tải trong việc thực hiện các quy định về hỗ trợ người cao tuổi tham gia giao thông.

5. Phòng Nông nghiệp và Môi trường

- Chủ trì hướng dẫn, hỗ trợ người cao tuổi tạo việc làm và thu nhập trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn.

- Chủ trì, phối hợp với phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị triển khai việc hỗ trợ xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn, trong đó ưu tiên đối tượng người cao tuổi.

6. Phòng Tư pháp: Chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện các hoạt động trợ giúp pháp lý đối với người cao tuổi; phối hợp với các cơ quan đơn vị liên quan hướng dẫn thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp liên quan đến chức năng nhiệm vụ theo nội dung của Kế hoạch.

7. Ủy ban nhân dân các xã: Căn cứ Kế hoạch và tình hình thực tế của địa phương xây dựng kế hoạch và bố trí kinh phí để triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình tại địa phương. Chỉ đạo lồng ghép các chương trình, dự án trên địa bàn hỗ trợ cho hoạt động của các phong trào Người cao tuổi, nhất là việc thành lập và nâng cao chất lượng hoạt động của Câu lạc bộ Liên thế hệ tự giúp nhau.

8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện: Theo chức năng, nhiệm vụ phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch này; tổ chức truyền thông, lồng ghép công tác tuyên truyền, giáo dục tư vấn pháp luật, chính sách đến đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân nhằm nâng cao nhận thức về bảo vệ, chăm sóc sức khỏe và phát huy vai trò của người cao tuổi. Tổ chức giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về người cao tuổi trên địa bàn.

Căn cứ nội dung Kế hoạch, các đơn vị, địa phương chủ động triển khai thực hiện; báo cáo kết quả thực hiện về Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện (**trước ngày 12 tháng 11 năm 2025**) để tổng hợp báo cáo chung. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu khó khăn vướng mắc, các đơn vị, địa phương chủ động đề xuất, gửi về Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân huyện xem xét theo quy định./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện;
- Các đoàn thể chính trị - xã hội huyện;
- Các Phòng, ban, ngành thuộc huyện;
- UBND các xã;
- Văn phòng HĐND và UBND;
- Lưu: VT-TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Tiến Dũng